

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 08 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Sang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Phương và ông Nguyễn Văn Nguyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Tân Bửu – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 09/11/1988; Nơi cư trú: Tổ 11, khóm L A A, phường L P, thị xã T C, tỉnh A G; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Thắng (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nhạn, sinh năm 1957; anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị Th A, sinh năm 1988; Con có 02 người, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã Tân Châu từ ngày 24/7/2024 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Lê Thanh H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: khóm L H 2, phường L S, thị xã T C, tỉnh A G (có mặt).

- Bà Trần Thị N, sinh năm 1980; Nơi cư trú: khóm L H 2, phường L S, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Ông Trần Văn H, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Tổ 11, khóm L A A, phường L P, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Ông Trang Tấn C, sinh năm 1955; Nơi cư trú: Tổ 07, khóm L H 1, phường L S, thị xã T C, tỉnh A G (có mặt).

- Ông Trần Công B, sinh năm 1950; Nơi cư trú: Tổ 07, khóm L H 1, phường L S, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1981; Nơi cư trú: khóm L H 2, phường L S, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Ông Trần Hữu L, sinh năm 1961; Nơi cư trú: khóm L T D, phường L T, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Bà Dư Thị N C, sinh năm 1979; Nơi cư trú: khóm L T A, phường L T, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Hòa B, sinh năm 1973; Nơi cư trú: khóm L T D, phường L T, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Ông Võ Nguyễn A T, sinh năm 1983; Nơi cư trú: ấp T P B, xã T A, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Bà Đỗ Thị H L, sinh năm 1975; Nơi cư trú: khóm L T C, phường L H, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Trường Mẫu giáo Long Thạnh; Địa chỉ: khóm Long Thị D, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ph, sinh năm 1983 - Chức vụ: Hiệu trưởng; Nơi cư trú: ấp P A A, xã P V, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Đình T V, sinh năm 1981; Nơi cư trú: khóm L T A, phường L T, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Ông Bành N T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: khóm L T A, phường L T, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị T N, sinh năm 1993; Nơi cư trú: khóm L Q B, phường L P, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Ông Chìa Vụt T, sinh năm 1974; Nơi cư trú: khóm L T C, phường L H, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; Nơi cư trú: khóm L A B, phường L P, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1979; Nơi cư trú: khóm L H, phường L C, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Trường Trung học cơ sở L P; Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1964 - Chức vụ: Hiệu trưởng; Địa chỉ: Tổ 05, khóm L A B, phường L P, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1978; Nơi cư trú: ấp P H, xã P V, thị xã T C, tỉnh A G (có mặt).

- Chị Nguyễn Thị T P, sinh ngày 13/4/2007; Nơi cư trú: ấp P H, xã P V, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Ông Trần Quang V, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Tổ 22, ấp P A A, xã P V, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

- Ông Đinh Văn H, sinh năm 1961; Nơi cư trú: khóm L A A, phường L P, thị xã T C, tỉnh A G (có mặt).

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 (vắng mặt).
- Ông Nguyễn T H, sinh năm 1975 (vắng mặt).
- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1985; (vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

- Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị T P: Bà Nguyễn Thị K D, sinh năm 1986; Nơi cư trú: ấp P H, xã P V, thị xã T C, tỉnh A G (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Lê Văn T nảy sinh ý định tìm tài sản đồng hồ nước được lắp đặt phía trước hoặc bên hông nhà của các hộ dân, trụ sở trường học để lấy trộm. Từ ngày 20/7/2024 đến ngày 23/7/2024, T mang theo kèm, điều khiển xe mô tô biển số 67L4 – 6384, đến các khu vực phường Long Sơn, Long Thạnh, L P, thị xã Tân Châu, lấy trộm 19 đồng hồ nước. Cụ thể: Ngày 20/7/2024, T đến khu vực phường Long Sơn, Long Thạnh lấy trộm 06 đồng hồ nước của Trần Thị H, Lê Thanh H, Đỗ Thị H L, Trần Hữu L, Võ Nguyễn A T và của Trường mẫu giáo Long Thạnh. Ngày 21/7/2024, T đến khu vực phường Long Sơn, L P lấy trộm 08 đồng hồ nước của Trần Thị N, Trần Văn H, Trang Tấn C, Trần Công B, Nguyễn Thị N, Chìa Vụt T, Nguyễn Đình T V, Nguyễn Trường G. Ngày 22/7/2024, T đến khu vực phường Long Thạnh lấy trộm 03 đồng hồ nước của nhà kho cửa hàng xe Kim Châu, Dư Thị N C, Nguyễn Hòa B. Ngày 23/7/2024, T đến khu vực phường L P lấy trộm 02 đồng hồ nước (trị giá 660.000 đồng) của Nguyễn Thị T N và trường trung học cơ sở L P.

Sau khi lấy trộm được tài sản, T đem về nhà (khóm Long An A, phường L P, thị xã Tân Châu), sử dụng máy cắt lấy phần vỏ kim loại đem bán cho cơ sở phế liệu của Trần Quang V, Nguyễn Thị T P 07 vỏ kim loại, được 218.000 đồng; bán cho cơ sở phế liệu của Nguyễn Thanh H 12 vỏ kim loại, được 430.000 đồng, sử dụng tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng hết. Khi bán, T không cho Vũ, Phương, Hào biết là tài sản do trộm cắp mà có. Phát hiện bị mất trộm, các bị hại đến cơ quan Công an trình báo. Mời làm việc, T thừa nhận toàn bộ hành vi, giao nộp vật chứng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 891/KL-HĐĐG.TTHS ngày 24/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Châu, kết luận: 19 đồng hồ nước các loại, tổng giá trị 6.270.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu khởi tố, tạm giam Lê Văn T để điều tra, xử lý.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, biển số 67L4 – 6384; 01 cây kèm kim loại, dài 24 cm, vỏ nhựa màu đỏ; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu BOSCH màu xanh; 14 vỏ đồng hồ nước bằng kim loại màu xanh, đã chuyển giao Cơ quan Thi hành án dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị H, Lê Thanh H, Đỗ Thị H L, Trần Hữu L, Võ Nguyễn A T, Trần Thị N, Trần Văn H, Trang Tấn C, Trần Công B, Nguyễn Thị N, Chìa Vụt T, Nguyễn Đình T V, Nguyễn Trường G, Bành N T (quản lý nhà kho Cửa hàng xe Kim Châu), Dư Thị N C, Nguyễn Hòa B, Nguyễn Thị T N và Võ Văn Đ (đại diện trường trung học cơ sở L P), Nguyễn Thị Tuyết Ph (đại diện Trường mẫu giáo Long Thạnh), không yêu cầu bồi thường, yêu cầu xử lý vụ án theo luật định.

Cáo trạng số 73/CT-VKSTC ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra có lời khai trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cụ thể như sau: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Lê Văn T không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình, hòa nhập cộng đồng, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

- Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đối với những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị hại, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, biên bản dựng lại hiện trường và kết luận định giá tài sản về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Từ ngày 20/7/2024 đến ngày 23/7/2024, T mang theo kèm, điều khiển xe mô tô biển số 67L4 – 6384, đến các khu vực trong địa bàn thị xã Tân Châu, lấy trộm 19 đồng hồ nước, cụ thể:

- Ngày 20/7/2024, T đến khu vực phường Long Sơn, Long Thạnh lấy trộm 06 đồng hồ nước của Trần Thị H, Lê Thanh H, Đỗ Thị H L, Trần Hữu L, Võ Nguyễn A T và của Trường mẫu giáo Long Thạnh. Trị giá 1.980.000 đồng.

- Ngày 21/7/2024, T đến khu vực phường Long Sơn, L P lấy trộm 08 đồng hồ nước của Trần Thị N, Trần Văn H, Trang Tấn C, Trần Công B, Nguyễn Thị N, Chìa Vụt T, Nguyễn Đình T V, Nguyễn Trường G. Trị giá 2.640.000 đồng.

- Ngày 22/7/2024, T đến khu vực phường Long Thạnh lấy trộm 03 đồng hồ nước của nhà kho cửa hàng xe Kim Châu, Dư Thị N C, Nguyễn Hòa B. Trị giá 990.000 đồng.

- Ngày 23/7/2024, T đến khu vực phường L P lấy trộm 02 đồng hồ nước của Nguyễn Thị T N và trường trung học cơ sở L P. Trị giá 660.000 đồng.

Tổng cộng 19 đồng hồ nước bị cáo lấy trộm giá trị 6.270.000 đồng.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, cụ thể:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

Do đó, Cáo trạng số 73/CT-VKSTC ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội của bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và có sức khỏe để lao động, bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nhưng do xuất

phát từ bản tính tham lam, có tiền để sử dụng ma túy, lười lao động, xem thường pháp luật nên đã thúc đẩy bị cáo phạm tội, đây cũng là nguyên nhân và động cơ phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của các bị hại một cách trái pháp luật, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo, qua đó cũng nhằm mục đích giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này đang diễn ra phổ biến tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi thực hiện phạm tội bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hiện tại trên địa bàn thị xã Tân Châu các tội phạm có liên quan xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản có chiều hướng gia tăng làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương, điển hình là bị cáo T đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của người khác đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản, gây khó khăn trong sinh hoạt hàng ngày của các bị hại trong một thời gian nhất định. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cách ly khỏi xã hội là cần thiết, đúng quy định và có căn cứ. Tuy nhiên, mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc so với hành vi phạm tội của bị cáo, như đã nhận định nêu trên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội bị cáo đã gây ra và cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo trở thành người công dân lương thiện và có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, hành vi phạm tội của bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo T không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, xét thấy hình phạt chính cũng đủ tác dụng giáo dục. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, biển số 67L4 – 6384 là của ông Lê Văn Thắng mua và nhờ ông Đinh Văn H đứng tên đăng ký chủ sở hữu, sau khi ông Thắng chết giao xe lại cho bị cáo quản lý, sử dụng để làm phương tiện di chuyển cá nhân, không chứng minh được bị cáo đã dùng vào việc thực hiện phạm

tội, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- 01 cây kèm kim loại, dài 24 cm, vỏ nhựa màu đỏ; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu BOSCH màu xanh; 14 vỏ đồng hồ nước bằng kim loại màu xanh. Các vật chứng này là công cụ và tài sản bị cáo thực hiện phạm tội, không có giá trị sử dụng, căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác: Đối với Trần Quang V, Nguyễn Thị T P, Nguyễn Thanh H có hành vi mua các vỏ kim loại của bị cáo Lê Văn T đem bán nhưng không biết là tài sản do trộm cắp mà có, Cơ quan điều tra không xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Văn T 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/7/2024).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kèm kim loại, dài 24 cm, vỏ nhựa màu đỏ; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu BOSCH màu xanh; 14 vỏ đồng hồ nước bằng kim loại màu xanh (tất cả đã qua sử dụng); Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Trung Quốc, màu xanh, biển số 67L4-6384, số khung RMLWCH2UM5H405672, số máy VKVLM1P52FMHF405672 (đã qua sử dụng).

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang).

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND TX.Tân Châu;
- Công an TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS TX Tân Châu;
- Nhà Tạm giữ CA TX Tân Châu;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND xã, phường (nếu có);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Minh Sang**